

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Chương trình), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Lai Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025 gắn với thực hiện các đề án, nghị quyết, kết luận, kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Cụ thể hóa các nhiệm vụ của Chương trình phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, gắn với trách nhiệm thực hiện của từng sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị có liên quan, đồng thời đảm bảo tính khả thi và hiệu quả thực tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thúc đẩy phát triển thương mại gắn với quy mô, đặc điểm sản xuất, kinh doanh của tỉnh; từng bước thu hẹp khoảng cách về phát triển thương mại với các tỉnh trong vùng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập của người dân, đảm bảo an ninh quốc phòng.

2. Mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2021-2025

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trên địa bàn tỉnh đạt mức tăng trưởng trên 9%/năm.

- Phát triển các sản phẩm, hàng hóa có thương hiệu là đặc trưng, đặc sản, tiềm năng, lợi thế của tỉnh đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng để đưa vào hệ thống phân phối trong, ngoài tỉnh và hướng đến xuất khẩu.

- Khuyến khích, phát triển thương nhân, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia hoạt động thương mại, tăng trung bình từ 8% - 10%/năm.

- Phát triển hệ thống phân phối hàng hóa, cung ứng dịch vụ theo chuỗi, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa trên thị trường.

- Phát triển nguồn nhân lực quản lý thương mại trên địa bàn, đến năm 2025 trên 90% cán bộ quản lý thương mại được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ về phát triển thương mại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền về phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, quan điểm, định hướng, nhiệm vụ, kết quả của Chương trình và các chính sách về phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa; tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm hàng hóa của miền núi, vùng sâu, vùng xa đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân trên địa bàn tỉnh thông qua các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền hình, truyền thanh, báo điện tử, báo giấy; xây dựng và phát hành ấn phẩm, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, bản tin,... nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện.

2. Xây dựng và triển khai cơ chế chính sách về phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa

- Triển khai kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách về phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa; thường xuyên rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành có liên quan đến phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định chồng chéo, không phù hợp; ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền và kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với các quy định và điều kiện thực tế của các địa phương nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực xã hội tham gia hoạt động thương mại.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu liên quan đến phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa.

3. Xây dựng mô hình phát triển các mặt hàng tiềm năng lợi thế của tỉnh

- Hướng dẫn, tạo điều kiện các cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết lập mô hình mua bán, phân phối hàng hóa để kết nối cung cầu, liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm phù hợp quy mô thị trường của từng địa bàn.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng mô hình điểm bán các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng vùng miền trên địa bàn tỉnh nhằm giới thiệu, quảng bá và kết nối tiêu thụ các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản, đặc trưng vùng miền của tỉnh và các tỉnh, thành trong nước.

4. Triển khai các hoạt động khuyến khích, thúc đẩy phát triển các mặt hàng là tiềm năng, lợi thế của địa phương

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách, chương trình, đề án hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khuyến khích hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung; hỗ trợ các cơ sở sản xuất hàng hóa tập trung đào tạo, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật, khoa học công nghệ, quy trình sản xuất an toàn thực phẩm, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, xây dựng nhãn hiệu, mã số, mã vạch, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc để nâng cao giá trị, sức cạnh tranh hàng hóa trên thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Tăng cường hỗ trợ thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa của tỉnh nói chung, hàng hóa chủ lực nói riêng thông qua các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu sản phẩm vùng miền, chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại, ... để quảng bá giới thiệu các sản phẩm hàng hóa và tìm kiếm đối tác, hợp tác phát triển sản xuất, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất, kinh doanh hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp cận, liên kết, hợp tác với hệ thống phân phối hàng hóa trên cả nước nhằm xây dựng hệ thống cung cấp ổn định hàng hóa từ đơn vị sản xuất đến các cơ sở bán buôn và bán lẻ.

5. Phát triển đội ngũ thương nhân, doanh nghiệp hoạt động tại địa bàn

- Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại là người dân tại địa phương.

- Hỗ trợ kết nối, tạo dựng mối liên kết bền vững giữa các doanh nghiệp với cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; khuyến khích các thương nhân,

doanh nghiệp trong tỉnh liên kết, hợp tác với các thương nhân, doanh nghiệp lớn trong cả nước.

6. Phát triển hệ thống dịch vụ hỗ trợ thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa

- Phát triển hệ thống doanh nghiệp cung ứng các loại hình dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo hướng xã hội hóa, thị trường hóa, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập.

- Tiếp tục triển khai các chính sách ưu đãi đầu tư để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại như: Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị,... theo hướng hiện đại tại trung tâm các huyện, thành phố, khu vực đông dân cư. Đồng thời, lồng ghép các nguồn lực để xây dựng mới, cải tạo nâng cấp các chợ tại vùng nông thôn, biên giới đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi hàng hóa phục vụ nhân dân trên địa bàn.

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử, các giải pháp công nghệ số và các dịch vụ tích hợp dựa trên công nghệ tiên tiến như: Công nghệ thẻ thông minh, công nghệ Block chain, mã vạch,... vào các hoạt động sản xuất kinh doanh theo Kế hoạch số 1344/KH-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2020 của UBND tỉnh Lai Châu về phát triển thương mại điện tử tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025; tham gia chuỗi cung ứng thương mại điện tử, các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các thị trường trong và ngoài nước.

- Thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ, nhất là lĩnh vực dịch vụ có tiềm năng lợi thế tại Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 531/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Lai Châu để phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ sở sản xuất, kinh doanh phát triển mô hình thương mại - dịch vụ gắn sản xuất, chế biến với lưu thông, phân phối hàng hóa.

7. Phát triển năng lực chuyên môn cho cán bộ, thương nhân làm công tác phát triển thương mại

- Phối hợp với Bộ, ngành Trung ương tổ chức các chương trình, hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng,... cho cán bộ, công chức, thương nhân trên địa bàn

tình để nghiên cứu, trao đổi, chia sẻ kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm về quản lý và phát triển thương mại khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Cử cán bộ, công chức, thương nhân tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức nhằm nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý và phát triển thương mại.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và huy động từ nguồn xã hội hóa, nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh có liên quan.

2. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, hàng năm các cơ quan lập dự toán chi tiết thực hiện gửi Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương thẩm định và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu đã được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện gửi về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

2. Giao Sở Công Thương là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hàng năm tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Bộ Công Thương theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (để B/c);
- UBND tỉnh: U;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: V2, V3;
- Lưu: VT, KT5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính

